TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HNGĐ-ST
Ngày 26-5-2022
V/v "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Thạch Huỳnh Liêm
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Trịnh Văn Út
- Ông Trần Trung Kiên

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Tính.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số: 306/2021/TLST-HN ngày 25 tháng 10 năm 2021 về việc *"Xin ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Thu Ng, sinh năm 1979
Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn: Ông Võ Văn Ch, sinh năm 1979
Địa chỉ: ấp C, xã H, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 05-8-2020 và trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn bà Phạm Thị Thu Ng trình bày: Bà Ng với ông Võ Văn Ch quen biết nhau do mai mối và được sự đồng ý của gia đình hai bên tổ chức lễ cưới năm 1996, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Huyền Hội ngày 02-12-2002. Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc đến cuối tháng 01 năm 2020 thì vợ phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không còn hợp ý nhau, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cự cải với nhau, ông Ch thường quyết định tất cả trong công việc không thông qua ý kiến bà Ng, gian dối trong tiền bạc làm ăn dẫn đến nợ nên phải bán hết tài sản để trả nợ. Đến tháng 02 năm 2020 thì bà Ng bỏ về nhà mẹ ruột sống cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà Ng yêu cầu xin được ly hôn với ông Võ Văn Ch.

Về con chung: Có hai người con chung tên Võ Thị Thu Ngân, sinh ngày 04-12-1998 và Võ Minh Thức, sinh ngày 17-12-2001, hiện nay các con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung, nợ riêng và người khác nợ vợ chồng: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Theo biên bản lấy lời khai khai ngày 18-11-2021 và trong quá trình tham gia tố tụng bị đơn ông Võ Văn Ch trình bày: Ông Ch thống nhất lời trình bày của vợ ông là bà Phạm Thị Thu Ng về quan hệ hôn nhân. Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc. Trong thời gian sống chung, ông Ch tự quyết định trong công việc làm ăn không thông qua ý kiến bà Ng do bà Ng hay cự cải. Từ đó, bà Ng bỏ về nhà mẹ ruột sống cho đến nay khoảng 02 năm còn ông Ch đi thành phố Hồ Chí Minh làm bảo vệ nên vợ ông không còn liên lạc với ông. Nay ông Ch còn thương vợ con nên không đồng ý ly hôn. Về phần nợ, có nợ một số người không nhớ tên và hiện nay công an huyện Càng Long và công an tỉnh Trà Vinh đang thụ lý giải quyết nên ông Ch không yêu cầu Toà án giải quyết. Về tài sản chung do bán hết trả nợ nên không còn, ông Ch không yêu cầu giải quyết. Hiện nay hai con Võ Thị Thu Ng đã lập gia đình sống riêng và Võ Minh Th hiện đang sống chung với bà Ng, hai con đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Càng Long: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Thẩm phán đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các đương sự thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Thu Ng xin ly hôn với ông Võ Văn Ch.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ đơn khởi kiện của bà Phạm Thị Thu Ng xin ly hôn với ông Võ Văn Ch có địa chỉ ấp Cầu Xây, xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật của vụ án là "Xin ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thu Ng với Võ Văn Ch tự nguyện tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân xã Huyền Hội cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 495 ngày 02 tháng 12 năm 2002 đã xác định quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[3] Trong quá trình tham gia tố tụng, cũng như tại phiên tòa hôm nay bà Phạm Thị Thu Ng xin được ly hôn với ông Võ Văn Ch. Bà Ng cho rằng, bà với ông Ch không còn hạnh phúc, nguyên nhân trong thời gian sống chung ông Ch không tôn trọng bà, không rõ ràng về tiền bạc trong việc làm ăn mua bán lúa, luôn quyết định mọi việc mà không bàn bạc với bà, thường xuyên cờ bạc dẫn, làm ăn thua lỗ đến nợ

nần phải bán hết tài sản để trả nợ. Ngoài ra, ông Ch còn quan hệ với người phụ nữ khác thường xuyên đánh đập bà. Ông Võ Văn Ch cũng thừa nhận sự việc này. Tuy nhiên, ông Ch cho rằng ông không muốn vợ xen vào trong công việc làm ăn của ông vì vợ hay bác ý kiến nên ông tự quyết định, trong lúc đám tiệc thỉnh thoảng ông mới đánh bài chơi để giải trí còn việc quan hệ với người phụ nữ khác thì không có mà do người phụ nữ đó nhắn tin trêu ghẹo ông, một lần do lúc nóng giận ông có đánh vợ. Nay ông lâm vào hoàng cảnh nợ nần, đang bị công an tỉnh Trà Vinh điều tra liên quan đến nợ của ông và ông còn thương vợ con nên ông không đồng ý ly hôn, muốn vợ chồng hàn gắn lại để cùng nhau làm ăn trả nợ.

[4] Qua xác minh chính quyền địa phương và lời khai các bên. Thấy rằng, nguyên nhân dẫn đến bà Ng yêu cầu xin ly hôn với ông Ch là do từ năm 2020 vợ chồng không tôn trọng nhau, không cùng nhau bàn bạc trong việc làm ăn, ông Ch thường xuyên cờ bạc. Trong quá trình tố tụng, Tòa án đã nhiều lần động viên và tạo điều kiện để vợ chồng hàn gắn lại với nhau. Nhưng đến nay, vợ chồng không hàn gắn lại được, ông Ch không có chủ động để thuyết phục bà Ng về sống lại với nhau mà vẫn sống ly thân, không quan tâm, lo lắng cho nhau, mỗi người sống một nơi, bà Ng về bên mẹ ruột ở huyện Cầu Kè sinh sống còn ông Ch đi Thành phố làm thuê. Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình thì trong cuộc sống hôn nhân vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng và cùng có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Thực tế, vợ chồng ông Ch, bà Ng đã không còn sống với nhau, không mang lại hạnh phúc cho nhau, không tạo được điều kiện hàn gắn tình cảm cho nhau, mâu thuẫn giữa vợ chồng lâm vào tình trạng trầm trọng. Nếu tiếp tục kéo dài quan hệ hôn nhân nói trên thì mục đích của hôn nhân cũng không đạt được. Từ những cơ sở trên, nghỉ nên chấp nhận ý kiến của Vị đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị Thu Ng xin ly hôn với ông Võ Văn Ch.

[5] Về con chung: Bà Ng và ông Ch thống nhất có hai người con chung tên Võ Thị Thu Ng, sinh ngày 04-12-1998 và Võ Minh Th, sinh ngày 17-12-2001, hiện nay các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung và người khác nợ vợ chồng: bà Ng và ông Ch khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp, các bên được quyền yêu cầu trong vụ kiện khác.

[7] Về nợ chung: Bà Ng khai không có nợ ai còn ông Ch khai có nợ một số người nhưng không nhớ là nợ ai và nợ như thế nào vì hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Trà Vinh đang giải quyết nên không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp, các bên được quyền yêu cầu trong vụ kiện khác.

[8] Về án phí: Nguyên đơn bà Ng phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều Căn cứ vào các Điều 33, 51, 54, 56, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Thu Ng.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Thu Ng được ly hôn với ông Võ Văn Ch. Giấy chứng nhận kết hôn số 495 ngày 02 tháng 12 năm 2002 do Ủy ban nhân dân xã Huyền Hội, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh cấp cho bà Phạm Thị Thu Ng và ông Võ Văn Ch không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Vợ chồng bà Ng và ông Ch thống nhất có hai người con chung tên Võ Thị Thu Ng, sinh ngày 04-12-1998 và Võ Minh Th, sinh ngày 17-12-2001, hiện nay các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung và người khác nợ vợ chồng: bà Ng và ông Ch khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp, các bên được quyền yêu cầu trong vụ kiện khác.

4. Về nợ chung: Bà Ng, ông Ch không có yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp, các bên được quyền yêu cầu trong vụ kiện khác.

5. Về án phí: Bà Phạm Thị Thu Ng phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng bà Ng được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0006473 ngày 21 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn. Bà Phạm Thị Thu Ng và ông Võ Văn Ch được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Càng Long;
- CCTHADS huyện Càng Long;
- UBND xã Huyền Hội;
- Các đương sự;
-Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thạch Huỳnh Liêm